

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH NINH THUẬN

Số:1353/TB-CTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 01 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản (Lần 11)

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2018/QĐST-KDTM ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Quyết định thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 01/10/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

Căn cứ Quyết định về việc rút hồ sơ thi hành án số 01/QĐ-CTHADS ngày 26/12/2018 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 03/QĐ-CTHADS ngày 03/5/2019 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 13/QĐ-CTHADS ngày 20/5/2019 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Biên bản về việc giải quyết việc thi hành án ngày 31/8/2022 và ngày 21/10/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 47/HĐ-DVĐG ngày 26/7/2019 và Phụ lục Hợp đồng dịch vụ đấu giá số 26/PLHĐ-DVĐG ngày 30/11/2022 được ký giữa Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận với Công ty Đấu giá hợp danh Vạn Thiên Phước.

Căn cứ Thông báo đấu giá số 52/TB-VTP ngày 01/12/2022 của Công ty Đấu giá hợp danh Vạn Thiên Phước.

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận thông báo bán đấu giá tài sản của Công ty Cổ phần xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận để bảo đảm thi hành án, cụ thể:

1. Tài sản đưa ra đấu giá, giá khởi điểm:

1.1 Tài sản đấu giá: Công trình xây dựng trên đất, lợi thế quyền thuê đất và cây trồng trên thửa đất số 56, 277 tờ bản đồ số 12-b, địa chỉ: 87 đường Bác Ái, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 241367, có diện tích 58.229,7m² do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 10/02/2012 cho Công ty Cổ phần xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận (*đã giảm trừ*

diện tích 46,3 m² đất bị thu hồi theo Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm). Có vị trí tứ cận:

Phía Đông giáp: khu dân cư hiện hữu;

Phía Tây giáp: đường mương nước và đất sản xuất nông nghiệp;

Phía Nam giáp: khu dân cư hiện hữu;

Phía Bắc giáp: đường Phan Đăng Lưu.

Mục đích sử dụng: đất cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Thời hạn sử dụng đất: thửa số 56 và 277 đến ngày 16/5/2035; Phương thức nộp tiền thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm. Theo hợp đồng thuê đất số 11^a/HĐ-TĐ ngày 26/11/2009 được lập giữa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận và Công ty xuất khẩu nông sản Ninh Thuận. Gồm:

1.1.1 Công trình xây dựng trên thửa đất số 56, 277 tờ bản đồ số 12-b được UBND tỉnh Ninh Thuận cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822273800139 ngày 18/11/2008 cho Công ty xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận, gồm:

- Nhà kho trung tâm, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 4.737,60m²;

- Nhà ép dầu, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 525,00m²;

- Nhà cơ khí, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 200,00m²;

- Nhà chao đôi, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 1.264,90m²;

- Nhà nồi hơi, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 95,40m²;

- Nhà kho B-Nhà điều hành, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 318,56m²;

- Nhà sàng nguyên liệu, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 560,00m²;

- Nhà hấp nguyên liệu 1, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 490m² (theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822273800139 ngày 18/11/2008);

- Nhà phơi hàng 1, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 525,00m²;

- Nhà phơi hàng 2, cấp IV, loại C, tường gạch, khung vi kèo thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 315m² (theo giấy Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822273800139 ngày 18/11/2008);

- Nhà làm việc cấp IV, loại B, tường gạch, cột bê tông cốt thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng 61,44m²;

- Nhà làm việc cấp IV, loại B, tường gạch, cột bê tông cốt thép, mái tole, 01 tầng, diện tích xây dựng $61,44m^2$;

- Nhà xưởng sản xuất số 6, cấp 3C, móng bê tông cốt thép, nền bê tông, khung vì kèo thép, vách, mái tole, 01 tầng, có diện tích xây dựng $2.028,6m^2$;

- Nhà xưởng sản xuất số 6*, cấp 3C, móng bê tông cốt thép, nền bê tông, khung vì kèo thép, vách, mái tole, 01 tầng, có diện tích xây dựng $1.440m^2$.

1.1.2 Công trình xây dựng trên thửa đất số 56, 277 tờ bản đồ số 12-b, được xây dựng phát sinh thêm so với giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822273800139 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 18/11/2008 (*gọi là Công trình xây dựng chưa được công nhận quyền sở hữu thứ hai*), gồm:

- Nhà xưởng 01 (nhà xưởng sản xuất số 6), dạng nhà tiền chế, móng xây đá chẻ, giằng bê tông cốt thép, nền bê tông trụ đá, trụ đỡ mái thép phi 90, tường xây gạch, sơn nước, bên trên tường tole khung sắt hộp, một phần trần tole, khung kèo thép hộp, mái lợp tole, diện tích $1.104,4m^2$;

- Nhà xưởng 02 (nhà xưởng 02), dạng nhà tiền chế, móng xây đá chẻ, giằng bê tông cốt thép, nền bê tông trụ đá, trụ đỡ mái thép phi 90, tường xây gạch, sơn nước, bên trên tường tole khung sắt hộp, khung kèo thép hộp, mái lợp tole diện tích $340m^2$ (Trong đó: diện tích xây dựng nằm trong ranh giới Giấy chứng nhận là $218,6m^2$; diện tích xây dựng nằm ngoài ranh giới Giấy chứng nhận là $121,4m^2$);

- Nhà làm việc, cấp IV, loại B, móng xây đá chẻ, giằng bê tông cốt thép, nền lát gạch ceramic, tường xây gạch, sơn nước, đà kèo thép hộp, mái lợp tole, trần la phông, diện tích xây dựng $13,8m \times 6,4m = 88,3m^2$;

- Tường rào, trụ bê tông cốt thép, cao $2,4m$, bước trụ $3m$, lưới rào B40, có chiều dài $50m$;

- Sân nền, bê tông đá láng xi măng, diện tích $417m^2$;

- Kèo chắn tường rào, xây đá chẻ, trét xi măng, khối lượng $60,72m^3$;

- San lấp mặt bằng, đá san lấp, công san ủi hoàn thiện;

- Nhà bảo vệ (cổng ra vào đường Bác Ái), móng bê tông cốt thép, tường xây quét sơn, nền gạch ceramic, mái lợp tole, cửa kính khung sắt, diện tích xây dựng $3,8m \times 3,83 = 14,5m^2$ (Toàn bộ diện tích nằm ngoài ranh giới Giấy chứng nhận);

- Cổng, trụ xây gạch, cửa kéo bằng sắt, dài $14,3m \times$ cao $2,5m$;

- Nhà điều hành trạm cân, móng xây đá chẻ, trụ bê tông cốt thép, tường xây quét sơn, mái lợp tole, trần la phông, cửa nhôm kính, nền gạch ceramic, có diện tích $10,8m^2$; Trạm cân gồm đường dẫn và bàn cân kết cấu bê tông cốt thép, khung sắt, trụ bê tông, có diện tích $46,9m^2$;

- Nhà làm việc số 1 (gần trạm cân), cấp IV, loại B, móng bê tông, cốt thép, tường xây quét sơn, mái tole, trần la phông nhựa, đan bê tông cốt thép, cửa nhôm kính, nền gạch ceramic, có diện tích xây dựng $8,5m \times 18,2m = 154,7m^2$ (Trong đó: diện tích xây dựng nằm trong ranh giới Giấy chứng nhận là $6,3m^2$; diện tích xây dựng nằm ngoài ranh giới Giấy chứng nhận là $148,4m^2$);



- Nhà vệ sinh, móng bê tông cốt thép, tường bao che quét sơn, mái tole, trần la phông, nền gạch ceramic, cửa nhôm kính, có diện tích xây dựng $9,7m \times 5m = 48,5m^2$;

- Nhà kho số 1 (gần nhà làm việc số 1), cấp IV, loại C, khung vì kèo thép, trụ thép, mái tole, tường xây, vách tole, nền lót gạch block, có diện tích $5,8m \times 16m = 92,8m^2$ (Toàn bộ diện tích đều nằm ngoài ranh giới Giấy chứng nhận);

- Nhà kho số 2 (gần nhà kho số 1), cấp IV, loại C, tường gạch, khung vì kèo thép, mái tole, nền bê tông, có diện tích $1.178m^2$ (Trong đó: diện tích xây dựng nằm trong ranh giới Giấy chứng nhận là $1.049,5m^2$; diện tích xây dựng nằm ngoài ranh giới Giấy chứng nhận là $128,5m^2$);

- Mái che: khung vì kèo sắt, cột sắt, mái tole, nền xi măng, có diện tích $6,3m \times 12m = 75,6m^2$;

- Tường rào móng đá chẻ, trụ bê tông, khung sắt hoa văn, có chiều dài $27,5m$; Tường rào, trụ bê tông cốt thép, móng đá chẻ, vách tole và Tường rào đá chẻ, trụ bê tông, lưới B40. Chiều dài theo trích lục Bản đồ địa chính ngày 11/6/2019 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận;

- Hệ thống Phòng cháy chữa cháy, 01 trụ điện cao áp bằng sắt, 13 trụ điện nhỏ, 04 trụ điện lớn, 01 bình hạ áp, 02 tủ điện và hệ thống đường dây điện;

- Giếng nước đường kính $2m$, bi bê tông, xây gạch, 01 Bồn chứa nước Inox 2.000 lít và khung sắt thép cao $3,3m$, 01 khung thép cao $4m$, ngang $2m$;

- Đường bê tông nhựa nóng, sân bê tông nhựa nóng, sân bê tông xi măng. Có diện tích $26.825,06 m^2$ theo trích lục Bản đồ địa chính ngày 11/6/2019 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận (*đã giảm trừ diện tích sân bê tông nhựa nóng theo Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm*).

1.1.3 Lợi thế quyền thuê thửa đất số 56, 277 tờ bản đồ số 12-b theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 241367, có diện tích $58.229,7 m^2$.

1.1.4 Cây trồng trên thửa đất số 56, 277 tờ bản đồ số 12-b:

- Loại cây ăn trái đang cho thu hoạch: 03 cây dừa, 01 cây măng cầu, 01 cây điều, 05 cây xoài;

- Cây cảnh: 26 cây cau cảnh, 03 bụi dừa cảnh, 01 cây hoa sữa.

1.2 Giá khởi điểm của tài sản là: 37.217.031.000 đồng (Ba mươi bảy tỷ, hai trăm mười bảy triệu, không trăm ba mươi một nghìn đồng). Giá này chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật (nếu có).

Chi tiết, hiện trạng, diện tích tài sản theo Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 21/5/2019 và trích lục Bản đồ địa chính ngày 11/6/2019 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận.

2. Thời gian niêm yết, thông báo công khai đấu giá tài sản:

- Niêm yết: Từ lúc 07 giờ 00 phút ngày 01/12/2022 đến 17 giờ 00 phút ngày 03/01/2023.

- Thông báo công khai đấu giá tài sản trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận vào các ngày: 01, 06/12/2022, Báo Tuổi trẻ và Báo đấu thầu vào ngày 02/12/2022.

3. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá tài sản:

- Thời gian bán hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính từ ngày 01/12/2022 đến 17 giờ 00 phút ngày 03/01/2023.

- Địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Công ty Đầu giá hợp danh Vạn Thiên Phước, địa chỉ: Lô TM 11-10, đường Huy Cận, khu K1, phường Mỹ Bình, Tp. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá tài sản:

- Thời gian: Vào lúc: **14 giờ 30 phút** ngày **06 tháng 01 năm 2023 (Thứ sáu).**

- Địa điểm tổ chức đấu giá tài sản: Tại Công ty Đầu giá hợp danh Vạn Thiên Phước, địa chỉ: Lô TM 11-10, đường Huy Cận, khu K1, phường Mỹ Bình, Tp. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

5. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

Khách hàng có nhu cầu đăng ký tham gia đấu giá phải bảo đảm các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 189 Luật Đất đai năm 2013:

- *Có năng lực tài chính để thực hiện dự án đấu tư;*
- *Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với dự án đấu tư (Để xuất phương án đấu tư đóng thành quyền);*
- *Không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án trước đó.*

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 (một) ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá theo quy định tại Điều 101 Luật thi hành án dân sự.

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận thông báo cho các bên đương sự được biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND tỉnh Ninh Thuận;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Trần Mạnh Đức

